

Số: 2448 /QĐ-UBND

Than Uyên, ngày 13 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh giảm diện tích đất đã thu hồi tại Quyết định
số 4432ⁿ/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Than Uyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc thi hành Luật đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của UBND huyện Than Uyên Quyết định phân bổ danh mục, vốn từ nguồn vốn hỗ trợ đầu tư hệ thống đường nội đồng sản xuất trong vùng chè; kinh phí xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt; Kinh phí sửa chữa trụ sở các cơ quan nhà nước, đảng;

Căn cứ Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh Lai Châu Quyết định phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của các huyện Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Mường Tè và Thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu Quyết định ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, BT, HT, TDC để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên;

Căn cứ Thông báo số 1541/TB-UBND ngày 20/11/2017 của UBND huyện Than Uyên về việc thông báo thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng xây dựng công trình: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Xét Tờ trình số ~~102~~/TTr-TN&MT ngày 03/12/2018 của phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm diện tích đất đã thu hồi tại Quyết định số 4432^a/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Than Uyên về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng xây dựng công trình: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu:

- Tổng diện tích điều chỉnh giảm: **2.838,5 m²**

Trong đó:

+ Đất trồng lúa 2 vụ **2.838,5m²**

(Có danh sách điều chỉnh giảm đính kèm)

- Lý do: Thay đổi về quy mô và Thiết kế dự án.

- Địa chỉ khu đất: bản Lướt xã Mường Kim.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mường Kim có trách nhiệm phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Than Uyên trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao Quyết định này đến các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB; trường hợp các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB không nhận Quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định tại trụ sở UBND xã Mường Kim, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện chịu trách nhiệm toàn bộ số liệu đo đạc, kiểm đếm của các hộ gia đình, cá nhân có đất nằm trong phạm vi GPMB xây dựng công trình, chủ trì phối hợp với UBND xã Mường Kim, chủ đầu tư thu các giấy tờ gốc liên quan (nếu có) đến quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân khi chi trả tiền bồi thường và chuyển cho Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất để chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các giấy tờ quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (nếu có) đối với các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Than Uyên có trách nhiệm thực hiện công tác GPMB theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, các văn bản hướng dẫn thi hành và các Quyết định hiện hành của UBND tỉnh Lai Châu và quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi theo quy định.

4. Văn phòng HĐND-UBND huyện Than Uyên có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất; Giám đốc ban quản lý dự án và đầu tư xây dựng; Chủ tịch UBND xã Mường Kim; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Thanh tra huyện;
- Như Điều 3;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Phê Mẫn

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẢM DIỆN TÍCH ĐẤT ĐÃ THU HỒI TẠI
 QUYẾT ĐỊNH SỐ 4432a/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2017 CỦA UBND HUYỆN THAN UYÊN
 Xây dựng công trình: Khu di tích lịch sử văn hóa Bàn Lướt, xã Mường Kim
 (Đính kèm Quyết định số 21118/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của UBND huyện Than Uyên)**

STT	Tên chủ sử dụng, quản lý	Địa chỉ chủ sử dụng	Số thửa	Loại đất	Vị trí	Diện tích thu hồi	Chia ra các loại đất thu hồi						
							Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác (NIHK)	Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BIHK)	Đất chuyên trồng lúa nước (LUC)	Đất trồng lúa nước còn lại (LUK)	Đất đồi chưa sử dụng (ĐCS)	Đất bằng chưa sử dụng (ĐCS)	
I	Diện tích đã thu hồi tại Quyết định số 4432a/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Than Uyên					21.679,4	3.832,1	91,1	11.138,9	6.320,8	91,1	205,4	
II	Đề nghị điều chỉnh giảm diện tích đã thu hồi tại Quyết định số 4432a/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Than Uyên												
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	164	LUC	VT1	90,6			90,6			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	173	LUC	VT1	178,6			178,6			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	174	LUC	VT1	173,2			173,2			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	175	LUC	VT1	435,2			435,2			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	176	LUC	VT1	71,2			71,2			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	177	LUC	VT1	94,1			94,1			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	177	LUC	VT1	87,2			87,2			
	Lù Văn Ninh	Bàn Lướt	1	184	LUC	VT1	87,2			87,2			
1	Tổng						1.130,1			1.130,1			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	150	LUC	VT1	32,3			32,3			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	151	LUC	VT1	7,1			7,1			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	119	LUC	VT1	133,5			133,5			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	120	LUC	VT1	12,2			12,2			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	123	LUC	VT1	77,8			77,8			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	142	LUC	VT1	96,5			96,5			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	143	LUC	VT1	51,8			51,8			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	144	LUC	VT1	116,8			116,8			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	146	LUC	VT1	96,8			96,8			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	148	LUC	VT1	85,3			85,3			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	149	LUC	VT1	75,3			75,3			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	152	LUC	VT1	30,4			30,4			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	156	LUC	VT1	140,5			140,5			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	158	LUC	VT1	160,2			160,2			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	159	LUC	VT1	125,0			125,0			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	162	LUC	VT1	137,3			137,3			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	178	LUC	VT1	41,3			41,3			
	Tông Văn Hịa	Bàn Lướt	1	179	LUC	VT1	168,6			168,6			
2	Tổng						1.588,7			1.588,7			
	Vây Văn Nghĩa	Bàn Lướt	1	155	LUC	VT1	119,7			119,7			
3	Tổng						2.838,5			2.838,5			
	Tổng QĐ						18.840,9	3.832,1	91,1	8.300,4	6.320,8	91,1	205,4

Cán bộ thẩm định


 Kiều Thị Ngọc